

Số: 132 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 12 tháng 01 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại thi đua

Đã gửi: Ban (10/15)  
(HLC, VP)

ở NỘI VỤ TỈNH HÀ TĨNH việc thực hiện cải cách hành chính năm 2014 tại các đơn vị

Số	.....
ĐẾN	Ngày 13/1/15
Chuyển	.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

ĐM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 21/9/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại thi đua thực hiện cải cách hành chính tại các sở, ngành và UBND cấp huyện; Quyết định số 3351/QĐ-UBND ngày 08/11/2012 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2958/QĐ-UBND;

Xét đề nghị của Đoàn thẩm định cải cách hành chính tại Văn bản số 16/UBND-ĐTĐ ngày 07/01/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại thi đua thực hiện cải cách hành chính năm 2014 tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh như sau:

- Các sở, ban, ngành (20 đơn vị):
  - + Loại tốt: 03 đơn vị.
  - + Loại khá: 12 đơn vị.
  - + Loại trung bình: 05 đơn vị.
- UBND các huyện, thành phố, thị xã (12 đơn vị):
  - + Loại tốt: 01 đơn vị.
  - + Loại khá: 07 đơn vị.
  - + Loại trung bình: 04 đơn vị.
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh (03 đơn vị):
  - + Loại khá: 02 đơn vị.
  - + Loại trung bình: 01 đơn vị.

(có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh căn cứ kết quả xếp loại tại Quyết định này, báo cáo Hội đồng Thi đua - khen thưởng tỉnh làm căn cứ khen thưởng năm 2014.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

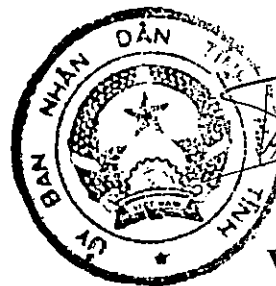
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- Đ/c Bí thư, các Đ/c Phó BT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thành viên Đoàn thẩm định;
- Đảng ủy Khối các CQ tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- TT Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- TT HĐND các huyện, TP, TX;
- Các Phó.CVP UBND tỉnh;
- Các Phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>;
- Gửi: Bản giấy và Điện tử.

*[Handwritten signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Kim Cự**

## PHỤ LỤC 1: BẢNG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị năm 2014  
(Kèm theo Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### 1. Các sở, ban, ngành:

TT	Đơn vị	Điểm Đoàn thẩm định đánh giá	Xếp loại	Ghi chú
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	91	Tốt	Có công chức vi phạm kỷ luật (NK Hương Sen).
2	Sở Khoa học và Công nghệ	90.4	Tốt	
3	Thanh tra tỉnh	80.1/89 (= 90/100)	Tốt	
4	Sở Thông tin và Truyền thông	90.7	Khá	- Công tác quản lý báo chí chưa chặt chẽ. - Hoạt động truyền thanh cấp cơ sở hiệu quả hạn chế.
5	Sở Nội vụ	89	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.
6	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh	71.7/81 (= 88.5/100)	Khá	
7	Sở Công Thương	88.2	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.
8	Sở Tư pháp	88.2	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.
9	Sở Tài chính	88.2	Khá	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	86.7	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.
11	Sở Giao thông Vận tải	86.7	Khá	
12	Sở Xây dựng	86.6	Khá	
13	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	84.4	Khá	
14	Sở Y tế	83.9	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.

15	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	83.2	Khá	
16	Sở Kế hoạch và Đầu tư	83.3	Trung bình	Có công chức vi phạm kỷ luật.
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	83.3	Trung bình	Có công chức vi phạm kỷ luật, bị buộc thôi việc.
18	Sở Tài nguyên và Môi trường	82.9	Trung bình	- Việc rà soát, bổ sung, sửa đổi, công bố thủ tục hành chính thuộc ngành chậm (đến nay chưa công bố thủ tục hành chính cấp xã); chưa đánh giá tác động một số thủ tục hành chính; - Việc thực hiện chương trình khung của UBND tỉnh chậm: có 5/9 đầu mục đăng ký hoàn thành - đạt 56% tỷ lệ hoàn thành kế hoạch; - Công tác quản lý khoáng sản hạn chế.
19	Sở Ngoại vụ	82.6	Trung bình	Có công chức vi phạm kỷ luật.
20	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	80.5	Trung bình	Có công chức đang xem xét xử lý vi phạm kỷ luật.

## 2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

TT	Đơn vị	Điểm Đoàn thẩm định đánh giá	Xếp loại	Những hạn chế cơ bản
1	Ủy ban nhân dân huyện Lộc Hà	90.5	Tốt	
2	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tĩnh	88.1	Khá	Quy định thêm thành phần thủ tục hành chính (cấp phường).
3	Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên	87.8	Khá	Có công chức vi phạm kỷ luật.
4	Ủy ban nhân dân huyện Vũ Quang	85.5	Khá	
5	Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh	85.4	Khá	
6	Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn	83	Khá	

7	Ủy ban nhân dân huyện Can Lộc	81.8	Khá	
8	Ủy ban nhân dân huyện Thạch Hà	81.1	Khá	
9	Ủy ban nhân dân huyện Đức Thọ	88	Trung bình	- Có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật, pháp luật. - Vi phạm trong quản lý đất đai; quản lý viên chức giáo dục còn hạn chế.
10	Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh	81.4	Trung bình	- Việc tuyển dụng giáo viên mầm non không đảm bảo quy định; - Có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật.
11	Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân	78.1	Trung bình	Có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật.
12	Ủy ban nhân dân huyện Hương Khê	77.6	Trung bình	Có cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật.

### 3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh:

TT	Đơn vị	Điểm Đoàn thẩm định đánh giá	Xếp loại	Những hạn chế cơ bản
1	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	67.6/79 (=85.6/100)	Khá	
2	Trường Đại học Hà Tĩnh	65.7/79 (=83.1/100)	Khá	
3	Trường Cao đẳng Y Tế	63.2/79 (=80/100)	Trung bình	Công tác chỉ đạo, điều hành chưa tốt.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*ĐHA*

## PHỤ LỤC 2: MỘT SỐ LƯU Ý

Đối với các đơn vị không phải thực hiện một số lĩnh vực, tiêu chí, Đoàn thẩm định trừ điểm tổng, tính tỉ lệ phần trăm để xếp loại, cụ thể:

1. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh: Tổng điểm: 81 điểm; các lĩnh vực không phải thực hiện gồm:

+ Lĩnh vực 3 - Cải cách thủ tục hành chính (08 điểm);

+ Lĩnh vực 8 - Thực hiện một cửa, một cửa liên thông (11 điểm).

2. Thanh tra tỉnh: Tổng điểm: 89 điểm, không phải thực hiện Lĩnh vực 8 - Thực hiện một cửa, một cửa liên thông (11 điểm).

3. Đối với 03 đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh: Tổng điểm: 79; các lĩnh vực, tiêu chí không phải thực hiện, gồm:

- Tiêu chí 2.1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (02 điểm);

- Lĩnh vực 3: Cải cách thủ tục hành chính (08 điểm);

- Lĩnh vực 8: Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (11 điểm).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

